

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Gồm 02 trang)

I - TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm)

Hãy chọn đáp án đúng nhất trong mỗi câu dưới đây và ghi câu trả lời vào giấy thi: (ví dụ: Câu 1 chọn đáp án A thì ghi Câu 1- A)

Câu 1. Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. $-1 \in \mathbb{N}$ B. $\frac{1}{5} \in \mathbb{N}$ C. $7,5 \in \mathbb{N}$ D. $0 \in \mathbb{N}$

Câu 2. Trong các số sau, số nào sau đây là bội của 24?

- A. 310 B. 312 C. 784 D. 890

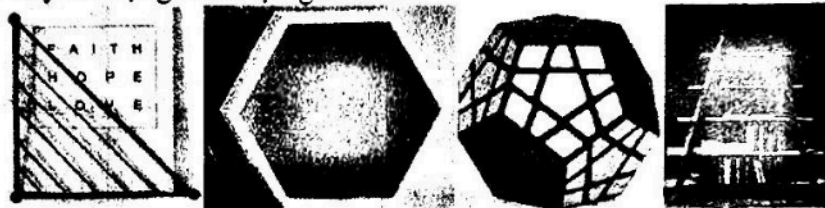
Câu 3. Số đối của số 2024 là số nào?

- A. -2024 B. 2024 C. 0 D. Không có số nào.

Câu 4. Chọn phát biểu sai trong các phát biểu sau:

- A. Một tàu ngầm đang ở vị trí thấp hơn mực nước biển 12 m, được viết theo số nguyên là -12 m.
B. Số 0 không phải là số nguyên âm và cũng không phải là số nguyên dương.
C. Các số -1; -2; -3 là các số nguyên âm.
D. Tập hợp gồm các số nguyên âm và các số nguyên dương được gọi là tập hợp số nguyên.

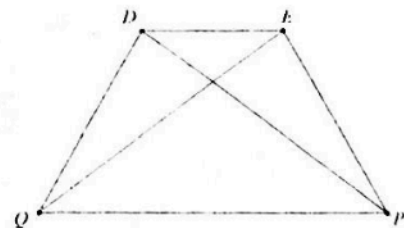
Câu 5. Hình nào sau đây có dạng hình lục giác đều?



- A. Hình A B. Hình B C. Hình C D. Hình D

Câu 6. Cho hình thang cân $DEPQ$. Ta có:

- A. Hai đường chéo DP và EQ bằng nhau.
B. Hai cạnh bên DQ và EP bằng nhau.
C. Hai cạnh đáy DE và PQ song song nhau.
D. Cả A, B, C đều đúng.



Câu 7. Giám thị theo dõi số lượng học sinh nghỉ học trong ngày thứ 2 của các lớp 6 tại một trường THCS và ghi lại số liệu trong bảng sau:

Lớp	6A1	6A2	6A3	6A4	6A5	6A6	6A7	6A8
Số học sinh nghỉ	1	0	-1	2	0	3,5	3	4

Thông tin không hợp lý trong bảng dữ liệu trên là:

- A. 0 B. 2 C. -1 và 3,5 D. 4

Câu 8. Bảng thống kê dưới đây cho ta thông tin về số điểm 10 môn Toán ở lớp 6A vào các ngày trong một tuần.

Ngày	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Số điểm 10	10	6	12	8	4

Tổng số điểm 10 môn Toán trong tuần đó là

- A. 40 B. 38 C. 42 D. 50

II – TỰ LUẬN (8,0 điểm)

Câu 1: (1,0 điểm)

a) Trong các số 7; 15; 25, số nào là số nguyên tố, số nào là hợp số? Vì sao?

b) Sắp xếp các số nguyên sau theo thứ tự giảm dần: -2024 ; 0 ; 11 ; -24 ; 6 ; -379 .

Câu 2: (1,0 điểm) Thực hiện các phép tính:

a) $(-4) + (-6) + (-440) + 440$

b) $250 - 2 \cdot [52 - (46 - 3^2 \cdot 5)]$

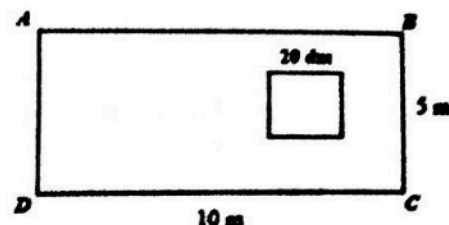
Câu 3: (1,0 điểm) Tìm x , biết:

a) $x + 7 = 25$

b) $4 \cdot (46 - x) = 12^7 : 12^5$

Câu 4: (1,0 điểm) Lan đang ngồi trên máy bay và nhìn thấy màn hình thông báo nhiệt độ bên ngoài máy bay là -28°C . Máy bay đang hạ cánh trong vòng 10 phút, nhiệt độ bên ngoài trung bình mỗi phút tăng 4°C . Hỏi sau 10 phút nữa nhiệt độ bên ngoài máy bay là bao nhiêu?

Câu 5: (1,5 điểm) Một khu vườn hình chữ nhật (như hình vẽ) có chiều dài 10m, chiều rộng 5 m.



a) Tính diện tích khu vườn?

b) Ở trong khu vườn người ta xây một bồn hoa hình vuông có độ dài cạnh là 20 dm. Diện tích đất phần còn lại của khu vườn người ta lát đá hoa cương, biết giá tiền mỗi một mét vuông đá hoa cương là 430 000 đồng. Tính số tiền lát đá khu vườn?

Câu 6: (1,0 điểm) Trong buổi tập thể dục giữa giờ, số học sinh khối 6 của một trường THCS khi xếp thành từng hàng 9 học sinh, 12 học sinh hoặc 15 học sinh thì vừa đủ. Biết rằng số học sinh trong khoảng từ 500 đến 600 em. Tính số học sinh khối 6 của trường THCS đó.

Câu 7: (1,0 điểm) Một cửa hàng A thống kê số lượng cam bán được trong 4 ngày cuối tuần bằng biểu đồ tranh sau đây:

Số lượng cam bán được trong 4 ngày cuối tuần của cửa hàng A	
Thứ 5	
Thứ 6	
Thứ 7	
Chủ nhật	

Biết rằng: = 10 kg ; = 5 kg

a) Từ biểu đồ tranh ở trên em hãy cho biết thứ mấy cửa hàng đó bán “ế” nhất?

b) Lập bảng thống kê tương ứng với biểu đồ tranh trên và cho biết tổng số cam bán được trong 4 ngày cuối tuần vừa rồi là bao nhiêu kg?

Câu 8: (0,5 điểm) Bốn đội bóng đá thi đấu vòng tròn 1 lượt (mỗi đội đấu với các đội còn lại 1 trận). Đội thắng được 3 điểm, đội hòa được 1 điểm và thua được 0 điểm. Cuối cùng điểm của 4 đội là 5, 1, 6, x . Hãy tìm x ?

HẾT.

Họ tên học sinh: -----Lớp: -----SBD: -----

(Học sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.)